

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 31/2008/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 4 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế
quản lý, dạy nghề và giải quyết việc làm đối với người
sau cai nghiện ma túy**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 16/2003/QH11 ngày 17 tháng 6 năm 2003 của Quốc hội về việc thực hiện thí điểm tổ chức quản lý, dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện ma túy ở thành phố Hồ Chí Minh và một số tỉnh, thành phố khác trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 205/2003/QĐ-TTg ngày 02 tháng 10 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Tổ chức quản lý, dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện tại thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 146/2004/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2004 của Chính phủ Quy định thủ tục, thẩm quyền quyết định đưa vào cơ sở quản lý, dạy nghề và giải quyết việc làm đối với người sau cai nghiện ma túy;

Xét đề nghị của Sở Tư pháp tại Tờ trình số 856/TTr-STP-VB ngày 28 tháng 3 năm 2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý, dạy nghề và giải quyết việc làm đối với người sau cai nghiện ma túy được ban hành kèm theo Quyết định số 246/2003/QĐ-UB ngày 06 tháng 11 năm 2003 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh; cụ thể như sau:

1. Khoản 1 Điều 5 Quy chế được sửa đổi như sau:

“1. Người có khả năng tái nghiện cao là người thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Đã được cai nghiện bắt buộc tại các cơ sở cai nghiện từ lần thứ hai trở lên;

b) Trong thời gian cai nghiện có hành vi vi phạm nội quy của cơ sở chữa bệnh, bị thi hành kỷ luật từ hai lần trở lên với hình thức từ cảnh cáo trở lên; hoặc trong thời gian cai nghiện có hành vi nhận, giữ, sử dụng các chất ma túy, chất gây nghiện, chất hướng thần không được phép lưu hành tại cơ sở chữa bệnh mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự;

c) Không có cam kết của gia đình, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, nhà trường về đảm bảo việc làm hoặc tiếp tục học tập khi trở về cộng đồng.”

2. Điều 8 Quy chế được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 8. Xét duyệt đưa vào cơ sở dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện:

1. Đối với người tự nguyện đăng ký áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện: chậm nhất mười lăm ngày trước khi kết thúc thời gian cai nghiện, Giám đốc cơ sở chữa bệnh có trách nhiệm chuyển hồ sơ đến Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (nếu cơ sở dạy nghề, giải quyết việc làm thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) hoặc Chỉ huy trưởng Lực lượng Thanh niên xung phong thành phố (nếu cơ sở dạy nghề, giải quyết việc làm thuộc Lực lượng Thanh niên xung phong thành phố) để quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện.

2. Đối với người không tự nguyện nhưng có khả năng tái nghiện cao:

Giám đốc cơ sở cai nghiện thành lập Hội đồng xét duyệt đưa người vào cơ sở dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện. Thành phần Hội đồng gồm: Giám đốc cơ sở cai nghiện làm Chủ tịch Hội đồng, Các Phó Giám đốc phụ trách công tác tổ chức, công tác giáo dục làm Phó Chủ tịch Hội đồng, đại diện các Phòng nghiệp vụ tổ chức, giáo dục, y tế, bảo vệ và Đội trưởng Đội quản lý học viên cai nghiện làm thành viên Hội đồng.

Hội đồng xét duyệt có nhiệm vụ: căn cứ vào thời gian sử dụng ma túy, thời gian cai nghiện, số lần cai nghiện, lứa tuổi, trình độ học vấn, nghề nghiệp, tình trạng sức khỏe, tâm lý của học viên, kết quả học tập, lao động, rèn luyện để nhận xét, đánh giá khả năng tái nghiện của người chấp hành xong thời gian cai nghiện và đề xuất hướng giải quyết đối với từng trường hợp. Trong trường hợp cần thiết, Giám đốc cơ sở chữa

bệnh có thể đề nghị Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan cung cấp thông tin nhằm xác minh khả năng tái nghiện của người đã được cai nghiện ma túy nếu được đưa trở lại cộng đồng.

Việc đánh giá, kết luận khả năng tái nghiện và đề nghị hướng giải quyết đối với người sau cai nghiện phải được thể hiện bằng văn bản của Chủ tịch Hội đồng xét duyệt.

3. Chậm nhất là mười lăm ngày trước khi kết thúc thời gian cai nghiện, Giám đốc cơ sở cai nghiện có trách nhiệm hoàn thiện hồ sơ chuyển Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc Lực lượng Thanh niên xung phong thành phố để báo cáo Hội đồng tư vấn thành phố xem xét, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định việc áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện đối với người không tự nguyện nhưng có khả năng tái nghiện cao.”

3. Điều 12 Quy chế được sửa đổi như sau:

“Điều 12. Thẩm quyền quyết định đưa vào cơ sở dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện:

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định đưa vào cơ sở dạy nghề và giải quyết việc làm đối với người không tự nguyện nhưng có khả năng tái nghiện cao.

2. Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Chỉ huy trưởng Lực lượng Thanh niên xung phong thành phố quyết định đưa vào cơ sở dạy nghề và giải quyết việc làm đối với người tự nguyện.”

4. Khoản 2 Điều 17 Quy chế được sửa đổi, bổ sung như sau:

“2. Thẩm quyền, thời gian cho người sau cai nghiện về phép:

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố cho phép người sau cai nghiện về phép theo quy định tại khoản 1 Điều này. Thời gian cho về phép tối đa là mười ngày.

b) Cơ quan tiếp nhận yêu cầu về phép của người sau cai nghiện:

- Đối với các trường hợp về phép theo quy định tại điểm a và b khoản 1 Điều này (về phép tang, phép cưới), Chi cục Phòng chống tệ nạn xã hội thành phố chịu trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ từ gia đình người sau cai nghiện và trình ngay cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét quyết định.

- Đối với trường hợp về phép theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều này (phép thương), Giám đốc cơ sở dạy nghề và giải quyết việc làm lập hồ sơ theo quy định, chuyển Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc Lực lượng Thanh niên xung phong thành phố để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định.”

5. Điều 42 Quy chế được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 42. Chấm dứt áp dụng biện pháp quản lý người sau cai nghiện

Người sau cai nghiện được chấm dứt áp dụng biện pháp quản lý khi:

1. Đã chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp quản lý theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền nêu tại Điều 12 và Điều 50 Quy chế này.

2. Được chấm dứt áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện trước thời hạn do có nhiều thành tích trong thời gian lao động, học tập, rèn luyện tại các cơ sở giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện theo Điều 43 Quy chế này.

3. Được chấm dứt áp dụng biện pháp quản lý trước thời hạn để tái hòa nhập cộng đồng theo nguyện vọng của cá nhân và gia đình người sau cai nghiện theo quy định tại Quyết định số 113/2004/QĐ-UB ngày 23 tháng 4 năm 2004 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định về xét duyệt cho hồi gia đối với học viên cai nghiện ma túy và người sau cai nghiện.

4. Được giải quyết tái hòa nhập cộng đồng theo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố về giải quyết tái hòa nhập cộng đồng cho người chấp hành tốt thời gian áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện.”

6. Điều 43 Quy chế được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 43. Điều kiện xét giải quyết chấm dứt áp dụng biện pháp quản lý trước thời hạn do có nhiều thành tích trong thời gian làm việc tại các cơ sở giải quyết việc làm

1. Người sau cai nghiện được xét chấm dứt áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện trước thời hạn khi có đủ các điều kiện sau:

a) Không thuộc đối tượng có khả năng tái nghiện cao theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Quy chế này.

b) Có thời gian thực hiện biện pháp quản lý, dạy nghề và giải quyết việc làm tại cơ sở giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện từ đủ mười hai tháng trở lên.

c) Là người lập được nhiều thành tích trong lao động, học tập, được tập thể người sau cai nghiện bình chọn và được Giám đốc cơ sở dạy nghề và giải quyết việc làm khen thưởng trong các phong trào thi đua tại cơ sở giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện.

2. Giám đốc cơ sở dạy nghề và giải quyết việc làm thành lập Hội đồng xét duyệt cơ sở để xem xét, đề xuất giải quyết đối với những trường hợp tại khoản 1 Điều này,

hoàn thiện hồ sơ chuyển Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc Lực lượng Thanh niên xung phong thành phố để báo cáo Hội đồng tư vấn thành phố xem xét trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định. Thành phần của Hội đồng xét duyệt cơ sở bao gồm các thành viên như Hội đồng xét duyệt đưa vào cơ sở dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện.”

7. Điều 46 Quy chế được sửa đổi như sau:

“Điều 46.

1. Đối với trường hợp đủ điều kiện chấm dứt biện pháp quản lý sau cai nghiện trước thời hạn: Giám đốc cơ sở dạy nghề và giải quyết việc làm thành lập Hội đồng xét duyệt cơ sở để xem xét, đề xuất hướng giải quyết, hoàn thiện hồ sơ chuyển đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc Lực lượng Thanh niên xung phong thành phố để báo cáo Hội đồng tư vấn thành phố, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định giải quyết tái hòa nhập cộng đồng.

2. Trường hợp người sau cai nghiện chấp hành đủ thời gian quản lý sau cai nghiện: trong thời hạn mười ngày trước khi kết thúc thời gian quản lý sau cai nghiện, Giám đốc cơ sở dạy nghề và giải quyết việc làm cấp “Giấy chứng nhận đã chấp hành xong biện pháp quản lý sau cai nghiện” và hoàn thiện hồ sơ chuyển Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc Lực lượng Thanh niên xung phong thành phố xem xét rà soát hồ sơ từng trường hợp cụ thể.

Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Chỉ huy trưởng Lực lượng Thanh niên xung phong thành phố có trách nhiệm ra thông báo về việc tái hòa nhập cộng đồng cho người sau cai nghiện khi hết thời hạn chấp hành biện pháp quản lý sau cai nghiện.

3. Quyết định hoặc thông báo về việc giải quyết tái hòa nhập cộng đồng phải được gửi cho: cá nhân và gia đình người tái hòa nhập cộng đồng; Ủy ban nhân dân quận - huyện, phường - xã, thị trấn nơi người sau tái hòa nhập cộng đồng cư trú; tổ chức, đơn vị tiếp nhận người tái hòa nhập cộng đồng định cư, làm việc.”

8. Điều 47 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 47.

1. Người chấp hành xong biện pháp quản lý tại cơ sở giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện được chọn một trong các phương thức làm việc, tái hòa nhập cộng đồng sau đây:

- a) Trở về gia đình để tiếp tục làm việc, sinh sống, được sự giúp đỡ và chịu sự quản lý của gia đình, cộng đồng dân cư, chính quyền địa phương nơi cư trú.
- b) Làm việc và ở tại Cụm Công nghiệp và Khu dân cư đô thị mới Nhị Xuân.
- c) Làm việc tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ do gia đình người sau cai nghiện và các tổ chức, cá nhân thuộc các thành phần kinh tế đầu tư.
- d) Làm việc và định cư tại các cơ sở cai nghiện, cơ sở giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện.

2. Giám đốc cơ sở giải quyết việc làm có trách nhiệm tổ chức tư vấn cho người sau cai nghiện trong việc lựa chọn các phương thức tái hòa nhập cộng đồng. Nghiêm cấm các hành vi ép buộc, cản trở người sau cai nghiện lựa chọn phương thức tái hòa nhập cộng đồng.”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Chỉ huy trưởng Lực lượng Thanh niên xung phong thành phố, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Công an thành phố, Giám đốc Sở Y tế, Thủ trưởng các sở - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Nguyễn Thành Tài